

Số: **24/2023/QĐST-DS**

Hậu Lộc, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H - Chức vụ: Giám đốc trung tâm thu hồi nợ KHCN theo văn bản uỷ quyền số 26B/2022/UQ-CTHĐQT ngày 01/4/2022.

Người được uỷ quyền lại: Bà Lê Thị H - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Theo văn bản uỷ quyền số 2696/2023/UQ-RCC-XLNPUKHCNMB ngày 07/02/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà N, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Mai Văn K, sinh năm 1964

Bà Phạm Thị T, sinh năm 1964.

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên thỏa thuận tạm tính đến ngày 05/02/2023 ông Mai Văn K và bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền là 1.267.715.651 đồng (Một tỷ hai trăm sáu mươi bảy triệu bảy trăm mười lăm nghìn sáu trăm năm một đồng). Trong đó nợ gốc: 1.161.560.464 đồng, lãi trong hạn 48.941.842 đồng, lãi quá hạn 51.064.945 đồng.

2.2. Về thời gian, phương thức trả nợ: Hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

Chậm nhất ngày 30/04/2023 ông Mai Văn K, bà Phạm Thị T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Chậm nhất ngày 30/5/2023 ông K, bà T phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền gốc, lãi còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 06/02/2023) cho đến khi thi hành án xong, ông Mai Văn K, bà Phạm Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Mai Văn K và bà Phạm Thị T vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền làm đơn đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp của ông Mai Văn K và bà Phạm Thị T theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 13/4/2023 gồm: Diện tích đất 184 m² tại thửa số 459, tờ bản đồ số 5 đã được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR199435, sổ vào sổ cấp GCN: CH07521 do UBND huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/3/2019 cho ông Mai Văn K và bà Phạm Thị T và toàn bộ tài sản trên đất là nhà ở cấp 4 hai tầng xây dựng năm 2018 tại thôn Đ,

xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá, có diện tích xây dựng 148.5m², diện tích sàn 217m², nhà kết cấu tường xây gạch, khung cột bê tông, mái BTCT theo Hợp đồng thế chấp số LN2012303223797 ngày 05/01/2021 tại Văn phòng công chứng Lại Văn Thanh, số công chứng 59, quyền số 01/2021TP/CC-SCC-HĐGD.

Qua đo đạc, kiểm tra hiện trạng, cụ thể mốc giới như sau: Phía Bắc giáp ngõ đi, dài 14,85m; phía Nam giáp thửa 460 dài 14,53m; Phía Đông giáp đường thôn dài 13,04m; phía Tây giáp thửa 458 và 480 dài 12,13m và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở cấp bốn hai tầng; tường xây gạch, khung cột bê tông, mái lợp tôn phía bắc thửa đất và 01 nhà ở mái BTCT phía nam thửa đất. Tổng diện tích xây dựng 148,5m², diện tích sàn 217m², xây dựng năm 2018; tường rào, cổng ngõ phía Đông.

3. Về án phí: Ông Mai Văn K và bà Phạm Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 25.015.735 đồng (*Hai mươi lăm triệu không trăm mười lăm nghìn bảy trăm ba mươi lăm đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.015.735 đồng (*Hai mươi lăm triệu không trăm mười lăm nghìn bảy trăm ba mươi lăm đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0005208 ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga

